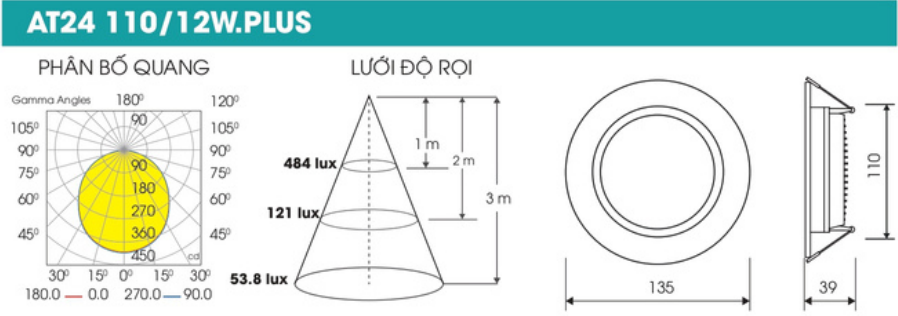
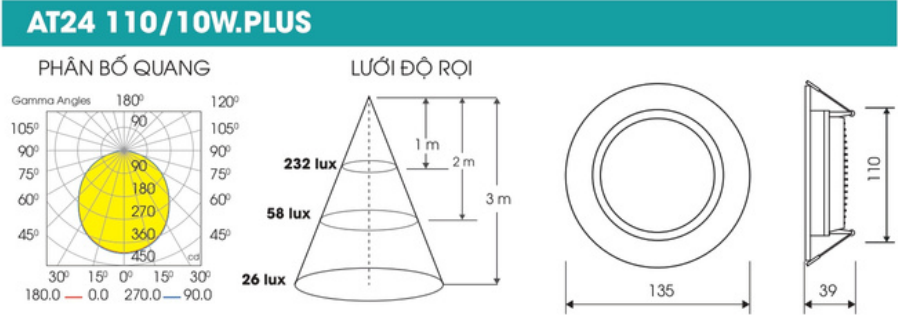
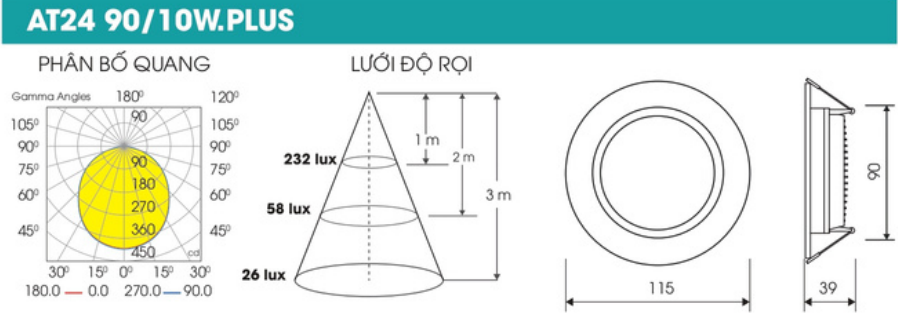
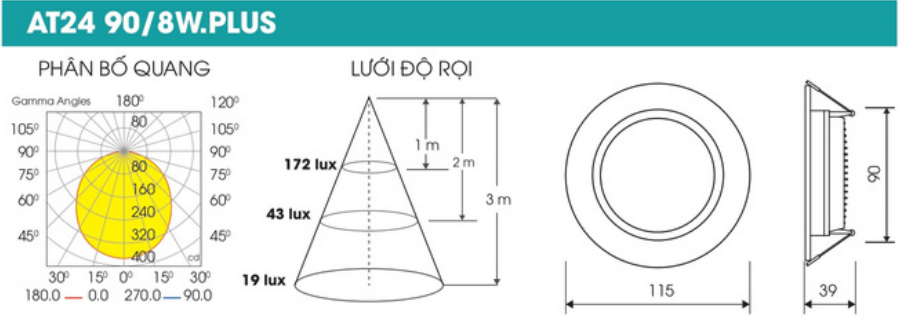


ĐÈN LED DOWNLIGHT AT24



Model	Công suất	Dải điện áp hoạt động	Hệ số công suất	Hiệu suất sáng	Quang thông	Nhiệt độ màu	Chỉ số hoàn màu	Tuổi thọ	Kích thước (ØxC)	Đường kính khoét trần
	W	V		lm/W	lm	K		Giờ	mm	mm
AT24 90/ 8W.PLUS	8	150÷250	0,9	110	880	3000/ 4000/ 6500	>80	30000	115x39	90
AT24 90/ 10W.PLUS	10	150÷250	0,9	110	1100	3000/ 4000/ 6500	>80	30000	115x39	90
AT24 110/ 10W.PLUS	10	150÷250	0,9	110	1100	3000/ 4000/ 6500	>80	30000	135x39	110
AT24 110/ 12W.PLUS	12	150÷250	0,9	110	1320	3000/ 4000/ 6500	>80	30000	135x39	110